

NGƯỜI THÁI Ở KHU TÁI ĐỊNH CƯ XÃ TÂN LẬP, HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

TRẦN THỊ MAI LAN

Để giải phóng mặt bằng cho công trình xây dựng nhà máy thủy điện Sơn La, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã được chọn làm điểm tiếp nhận dân tái định cư – hầu hết là người Thái Đen - từ xã Ít Ong, huyện Mường La trong tỉnh chuyển đến. Đây là điểm mấu di dân giải phóng mặt bằng đầu tiên được thực hiện từ năm 2003. Đến nay, trải qua 3 năm sinh sống trên vùng đất Tân Lập, những người dân đã dần thích nghi với điều kiện sống mới. Tuy nhiên, trong quá trình thích nghi, một số khó khăn đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của họ.

Trước hết phải kể đến ngôi nhà- nơi sinh hoạt chủ yếu của người Thái - chỉ một thời gian ngắn sau khi được đưa vào sử dụng, ngôi nhà tái định cư đã bộc lộ những nhược điểm nhất định. Chất liệu làm nhà hoàn toàn thay đổi, trước kia, nhà của người Thái được làm bằng gỗ, tre, bương... tạo cảm giác thoáng mát thì nay nhà được xây bằng bê-tông, mái tôn nên rất nóng bức về mùa hè và gây tiếng ồn khi trời mưa. Họ còn gặp phải những trở ngại khác do sự xuống cấp về chất lượng công trình như mái hiên ngắn, cột và tường gãy nứt, mái dột, nền lún..., gây xáo trộn nếp sống của họ. Ở Ít Ong, Mường La, người Thái Đen quen sống trong không gian rộng rãi bao gồm nhà sàn gỗ, vườn cây, ao cá nên khi đặt chân đến điểm tái định cư mới, họ không khỏi ngỡ ngàng bởi một không gian

sống thu hẹp hơn so với trước khá nhiều. Không gian phía ngoài ngôi nhà không còn là những khu vườn rộng rãi mà là những mảnh đất hẹp phía trước nhà, chỉ đủ trồng một số loại cây và rau thơm. Khoảng cách giữa các ngôi nhà quá gần, có thể nhìn rõ sang nhà nhau - điều này không phù hợp với tập quán sinh sống của đồng bào dân tộc thiểu số. Không gian phía trong ngôi nhà lại càng bức bối hơn. Người dân cho biết, diện tích nhà tái định cư chỉ bằng một nửa diện tích nhà sàn cũ của họ. Trước kia, ngôi nhà sàn có thể là nơi cộng cư của 2-3 gia đình nhỏ nhưng hình thức cộng cư này trở nên khó thực hiện ở nhà tái định cư. Giải pháp về chỗ ở đã được nhiều gia đình ở đây thực hiện bằng cách dùng các nguyên vật liệu của nhà cũ quay phía dưới gầm sàn để ở. Nơi này người Thái vẫn quen cất giữ nguyên liệu, công cụ sản xuất, củi đốt... Ngôi nhà của họ không còn là nhà sàn nữa mà đã trở thành nhà hai tầng. Kết cấu và diện tích nhà cũng khiến người Thái phải từ bỏ một số thói quen cũ:

- Do kết cấu mái yếu nên người ta không thể làm tầng gác sát với mái để cất giữ lương thực và chăn đệm như trước.

- Một số gia đình mang khung cửi đến Tân Lập và có kế hoạch mua sợi bán sẵn để dệt nhưng do điều kiện nhà quá chật, họ không thể đặt khung cửi trong nhà để tranh

thủ dặt vào lúc rồi rãi như trước mà phải tháo cất đi.

- Mặt bằng nhà của người Thái trước kia khá rộng, trong những buổi liên hoan cộng đồng, họ có thể bày hai dãy cỗ chạy dọc theo chiều dài ngôi nhà và cùng ăn uống, sinh hoạt văn nghệ nhưng ở nơi ở mới, cả chiều dài và chiều rộng của ngôi nhà đều không đáp ứng được yêu cầu tổ chức như vậy.

- Người Thái vốn có nhiều chăn đệm trong nhà, một phần để gia đình dùng, phần khác để dành cho khách nghỉ lại qua đêm. Số chăn đệm đó thường tương ứng với diện tích mặt bằng nhà và họ có thể tiếp đón nhiều khách. Nhưng với mặt bằng chật hẹp của nhà tái định cư, sẽ thiếu chỗ ngủ khi có vài người khách nghỉ lại qua đêm.

- Một thách thức khác mà người Thái ở đây phải đối mặt là sự thay đổi về điều kiện môi trường. Khi đến định cư ở Tân Lập, người Thái ở Ít Ong, Mường La đã gặp phải sự thay đổi rõ rệt về khí hậu: mát mẻ hơn về mùa hè và lạnh hơn về mùa đông. Điều kiện địa hình khác biệt hoàn toàn với độ cao khoảng 1000m so với mặt biển khiến cho những cây trồng cũ không thích nghi được. Nước sinh hoạt và nước phục vụ sản xuất thường xuyên không đủ, nhất là vào mùa khô, nước bị thiếu 2-3 tháng trong khi đó ở Ít Ong, họ được hưởng nguồn nước rất dồi dào từ sông, suối, ao. Đất sản xuất chất lượng kém, khô và dốc, diện tích đất bị hạn chế, chỉ bằng một nửa diện tích đất người Thái sử dụng ở Ít Ong, Mường La. Hệ thống chợ không có, buôn bán không phát triển... Điều kiện sống mới đã khiến phương thức sản xuất của người dân bị thay đổi về cơ bản. Từ canh tác lúa nước 2

vụ/năm, họ phải chuyển sang canh tác lúa nương 1 vụ/năm với năng suất thấp; vườn rau và cây ăn quả phong phú về chủng loại, cho năng suất cao và thu nhập ổn định ở quê cũ được thay thế bằng những nương chè đã được trồng sẵn bằng vốn của Nhà nước. Sau 3 năm, chè cho thu hoạch nhưng năng suất còn thấp. Bên cạnh đó, nông trường không thu mua được hết số lượng chè mà người dân thu hoạch được nên nguồn thu nhập từ chè rất hạn chế. Những gia đình khác nhận nuôi bò sữa đều bị thất bại, do dịch bệnh và thiếu nguồn cỏ nên bò chết nhiều.

Điều kiện sống mới cũng kìm hãm sự phát triển chăn nuôi của đồng bào. Số gia súc, vật nuôi được đưa từ Ít Ong đến Tân Lập do không thích nghi được với môi trường mới nên chết khá nhiều. Số còn lại sau quá trình chăm sóc vẫn không thể cho thu nhập như ở nơi ở cũ. Tập quán nuôi, đánh bắt và buôn bán thủy sản vốn đã tồn tại từ nhiều đời nay của đồng bào không còn được phát huy ở vùng đất mới do không có sông suối, do diện tích đất hẹp và thiếu nước nên không thể đào ao nuôi tôm cá. Thêm nữa, đất rừng không được giao, những sản phẩm thu hoạch từ rừng không có khiến đời sống của người dân càng thêm khó khăn.

Như vậy, nguồn thu chủ yếu của người dân tái định cư chỉ trông vào canh tác nông nghiệp trên những nương định cư diện tích hẹp, năng suất thấp, trong khi đó, họ còn phải lo rất nhiều khoản chi phí không hề có trước đây. Sự thiếu hụt lương thực là điều khó tránh khỏi, nhất là sau khi chế độ hỗ trợ lương thực của Nhà nước trong 2 năm kết thúc. Để bù lại nguồn lương thực thiếu hụt, đồng bào phải mua thêm gạo tại các quán

hàng trong xã. Về thực phẩm, trước kia họ có thể tự túc được hầu hết từ những sản phẩm trồng trọt và chăn nuôi, nhưng ở Tân Lập, họ chỉ tự túc được một số lượng nhỏ rau và măng, còn phần lớn thực phẩm phải mua. Cơ cấu thực phẩm có nhiều biến đổi. Trước kia, thực phẩm chính mà người Thái ở đây thường dùng là thủy sản, thịt, các thực phẩm khác đóng vai trò thứ yếu. Sau tái định cư, các món ăn được chế biến từ thủy sản ít xuất hiện trong các bữa ăn của người Thái. Nếu như trước kia, nguồn thức ăn của người dân có thể dựa chủ yếu vào khai thác từ tự nhiên và sản xuất thì nay, nguồn thức ăn của họ phụ thuộc rất nhiều vào mua bán, trao đổi.

Chi phí cho điện và nước chiếm một khoản không nhỏ so với thu nhập của đồng bào tái định cư. Trước tái định cư, các bản của người Thái ở Ít Ong chưa có điện. Sau tái định cư, người dân đã được dùng điện lưới quốc gia và họ phải trả chi phí tiêu dùng điện hàng tháng. Đối với nước thì ngược lại, trước tái định cư, nguồn nước tự nhiên khá dồi dào, nhưng sau tái định cư, điều kiện địa hình mới không cho phép họ khai thác được nguồn nước từ thiên nhiên để sản xuất, kể cả nước sinh hoạt, nước uống của gia súc đều trông vào nguồn nước mua của Nhà nước. Tình trạng thiếu nước xảy ra thường xuyên, nhất là đối với những bản nằm trong khu vực địa hình cao như bản Hoa II. Cũng sau tái định cư, nhờ vào kinh phí đền bù, nhiều gia đình đã có từ 1-2 xe máy, kèm theo là khoản chi phí cho xăng, xe khiến cho mất cân bằng giữa thu và chi của người dân ngày càng lớn.

Một số yếu tố văn hóa truyền thống cũng đã bị xáo trộn sau tái định cư. Có những

phương pháp chữa bệnh truyền thống bằng thuốc nam không còn được thực hiện do không tìm thấy nguồn dược liệu ở khu vực rừng của Tân Lập. Các tập quán sản xuất liên quan đến nghề dệt thủ công truyền thống như trồng chàm, trồng bông, chế biến bông, sợi, dệt, nhuộm...đều không còn được duy trì. Do diện tích đất trồng trọt hạn chế, thậm chí không đủ đất để dành cho các cây lương thực nên các loại cây cung cấp nguyên liệu dệt, nhuộm quen thuộc của người Thái không được canh tác. Bởi vậy, nghề dệt thủ công nổi tiếng của người Thái dần đang dần bị mai một.

Hình thức sinh sống quần tụ theo gia đình, dòng họ truyền thống của người Thái cũng bỗng chốc bị phá vỡ khi thực hiện tái định cư. Kết cấu của các bản Thái cũ ở Ít Ong đã bị chia tách, nửa bản này được ghép với nửa bản khác để tạo nên một bản mới. Những đại gia đình từ trước vẫn quen sống quây quần với nhau trong một khu vực nhất định, thường xuyên qua lại, tương trợ nhau thì nay phải sống cách xa nhau 3-4km, gây khó khăn trở ngại đến đời sống vật chất cũng như tinh thần của họ.

Về mặt xã hội, khi tới Tân Lập, người Thái Đen ở Ít Ong đã gặp phải một số khó khăn khi thiết lập quan hệ với nhóm Thái Trắng sở tại do mối liên quan về quyền lợi. Người Thái Trắng sở tại vốn quen với lối canh tác quảng canh, năng suất thấp, nay họ phải chia sẻ một phần đất đai cho người Thái Đen tới đây tái định cư nên cảm thấy quyền lợi của họ bị tổn hại, từ đó, họ có cái nhìn không mấy thiện cảm đối với cư dân mới đến. Một số xích mích nhỏ đã xảy ra giữa họ

như: xô xát giữa thanh niên hai nhóm Thái; tin đồn về loài ma cà rồng xuất hiện trong cộng đồng của người Thái tái định cư chuyên đi hại mọi người khiến cho người Thái sợ hãi và xa lánh người dân tái định cư; miếu thờ thổ công của người dân tái định cư đặt ở đầu bản Dọi II bị người dân sợ hãi đập nát... Trong khi đó, người Thái tái định cư rất cần sự chia sẻ khó khăn và giúp đỡ thiết thực từ người dân sở tại sau khi họ đã hy sinh những quyền lợi vật chất của mình vốn đã được tạo dựng từ nhiều thế hệ trước và rời bỏ quê hương bản quán vì lợi ích chung của quốc gia.

Mặc dù đã nhận được sự quan tâm tương đối toàn diện của Nhà nước, sự đầu tư và nâng cấp cơ sở hạ tầng, điện, nước... phục vụ cho tái định cư, đời sống trước mắt của đồng bào có những mặt tiến bộ hơn trước nhưng quá trình thực hiện dự án vẫn còn thể hiện nhiều bất cập chưa được giải quyết thấu đáo, làm ảnh hưởng không nhỏ đến sự ổn định đời sống lâu dài của người dân tái định cư. Để khắc phục những bất cập nói trên rất cần

đến sự quan tâm đúng mức của Nhà nước, các ban, ngành liên quan và nhất là chính quyền địa phương nhằm giúp đỡ người dân tái định cư giảm bớt được những khó khăn về vật chất, gìn giữ, bảo tồn được những nét đẹp văn hóa vật chất, tinh thần truyền thống cũng như xóa bớt những ngăn cách trong mối quan hệ cộng đồng, xã hội. Từ đó, họ mới có thể yên tâm hơn để tạo dựng cuộc sống mới trên quê hương thứ hai của mình.

Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo sơ kết thực hiện di dân tái định cư mẫu xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, số 56/BC-UB của UBND tỉnh Sơn La.
2. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, an ninh quốc phòng năm 2005-phương hướng nhiệm vụ năm 2006, số 141/BC-UBND của UBND huyện Mộc Châu.
3. Dự thảo đề xuất chính sách đền bù di dân tái định cư. Dự án thủy điện Sơn La.



Người Khơ Mú ở Điện Biên

Ảnh: Minh Hiếu